ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM Kiểm Tra

Học kỳ 1 **Năm học** 13-14
MÔN HỌC Kỹthuật Thủy Lực&khí Nén — Mã MH 202010
Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ A06 - A
Ngày thi 09/10/13 Phòng thi 503C5 — Tiết thi 7-7
CBGD chính Phùng Chân Thành — Mã số CB 0.0200

Tỉ lệ đánh giá: 25 %

Ngày nộp điểm: 29/10/13

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	21100015	Nguyễn Lê Trường	An			9.0	chín/không	
2	21100159	Trương Hoàng	Anh			4.5	bốn năm/	
3	21100433	Phạm Văn	Cư			4.5	bốn năm/	
4	20700360	Dương Ngọc	Duy					Vắng
5	21100582	Nguyễn Quốc Khánh	Duy			4.0	bốn/không	
6	21100697	Mai Thành	Đắm			7.5	bảy năm/	
7	21100738	Nguyễn Tấn	Đạt			7.5	bảy/năm/	
8	21000668	Nguyễn Hải	Đăng			6.5	Sáu năm/	
9	21100977	Nguyễn Hoàng	Hải		Hải	7.5	bảy năm/	
10	21101044	Bùi Văn	Hân			6.0	Sáu/không	
11	21101093	Huỳnh Minh	Hiếu			8.5	tám năm/	
12	21001147	Đoàn Văn	Hoạch			3.0	ba/ không	
13	21001129	Phạm Huy	Hoàng		Hoàng	5.0	năm/không	Đ. nhầm tên
14	21101253	Phạm Huy	Hoàng			5 & 9.0	chín/không	Chín không
15	21101424	Lê Đình	Hùng			5.0	năm/không	
16	21101326	Đặng Văn	Huy			6.0	Sáu/không	
17	21101409	Nguyễn Văn	Huỳnh			7.0	bảy/không	
18	21101531	Đặng Minh	Kha			5.0	năm/không	
19	21101546	Dương Nhật	Khang			5.0	năm/không	
20	21101618	Hà Thiên	Khiếu			6.5	Sáu năm/	
21	21101716	Huỳnh Tuấn	Kiệt			8.0	tám/không	
22	21001712	Lê Vũ	Linh		Linh	5.0	năm/không	
23	21101965	Nguyễn Đức	Lợi			4.0	bốn/không	
24	21102032	Lê Văn	Mẫn			9.0	chín/không	
25	21102134	Ngô Văn	Nam			8.5	tám năm/	
26	21102225	Nguyễn Quang	Nghĩa			7.5	bảy năm/	
27	21102510	Nguyễn Tiến	Phát			6.5	Sáu/năm/	
28	21102636	Phạm Minh	Phụng					Vắng
29	21102732	Phạm Đức	Quang			7.0	bảy/không	
30	21102885	Phan Công	Sang			7.0	bảy/không	

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 29 *tháng* 10 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa 29/10

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm Nguyễn Văn Giáp

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỌC QUỐC GIA TP. HCM
ƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Kiểm Tra

Tỉ lệ đánh giá: 25 %

Ngày nộp điểm: 29/10/13

MÔN HỌC Kỹthuật Thủy Lực&khí Nén
Số tín chỉ 2
Ngày thi 09/10/13 Phòng thi 503C5
CBGD chính Phùng Chân Thành

Học kỳ 1 Năm học 13-14
Mã MH 202010
Nhóm - tổ A06 - A
Tiết thi 7-7
Mã số CB 0.0200

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	21102972	Đinh Tiến	Sỹ			7.5	bảy năm	
32	21103007	Trần Đức	Tài			6.0	sáu không	
33	21103092	Tất Quốc	Tân			5.0	năm không	
34	21103291	Đặng Duy	Thắng			3.0	ba không	
35	21103309	Phạm Đức	Thắng			4.5	bốn năm	
36	21103320	Dương Ngọc	Thân			6.5	sáu năm	
37	21103341	Tô Nghĩa	Thi			5.5	năm năm	
38	21103827	Phạm Luông	Trình			5.0	năm không	
39	21004131	Trần Quốc	Vương			5.5	năm năm	

Danh sách này có 39 sv. Ngày in 30/09/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 16/12/13

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 29 *tháng* 10 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa 29/10

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm Nguyễn Văn Giáp

(Ký và ghi rõ họ tên)

..ỌC QUỐC GIA TP. HCM
..RƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM Kiểm Tra

Học kỳ 1 | Năm học 13-14

MÔN HỌC Kỹthuật Thủy Lực&khí Nén | Mã MH 202010

Số tín chỉ 2 | Nhóm - tổ A06 - B

Ngày thi 09/10/13 Phòng thi 404C4 | Tiết thi 7-7

CBGD chính Phùng Chân Thành | Mã số CB 0.0200

Tỉ lệ đánh giá: 25 %

Ngày nộp điểm: 29/10/13

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	21100593	Phạm Minh	Duy			1.0	một không	
2	21000673	Hà Quốc	Đặng			3.0	ba không	
3	21001382	Nguyễn Công	Hưng			3.5	ba năm	
4	21102004	Hồ Công	Lý			4.0	bốn không	
5	21007728	Nguyễn Đức Kỳ	Nam			4.5	bốn năm	
6	21002094	Ngô Xuân	Nghiêm			6.0	sáu không	
7	21102993	Nguyễn Đức	Tài			5.5	năm năm	
8	21103078	Nguyễn Đức	Tân			6.0	sáu không	
9	21103945	Lê Thanh	Trực			6.5	sáu năm	
10	21103977	Lê Anh	Tuấn			6.0	sáu không	
11	21104025	Trần Minh	Tuấn			7.0	bảy không	
12	21104283	Chế Bá	Vũ			6.5	sáu năm	

Danh sách này có 12 sv. Ngày in 30/09/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 16/12/13

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 28 *tháng* 10 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa 29/10

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm Nguyễn Văn Giáp

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỌC QUỐC GIA TP. HCM
ƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Tỉ lệ đánh giá: 25 %

Ngày nộp điểm: 29/10/13

BẢNG GHI ĐIỂM Kiểm Tra

Học kỳ 1 **Năm học** 13-14
MÔN HỌC Kỹthuật Thủy Lực&khí Nén **Mã MH** 202010
Số tín chỉ 2 **Nhóm - tổ** A07 - A
Ngày thi 09/10/13 Phòng thi 401C5 **Tiết thi** 7-7
CBGD chính Phùng Chân Thành **Mã số CB** 0.0200

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	21100044	Bùi Đức Tài	Anh			8.5	tám năm	
2	21100263	Đoàn Văn	Bi			8.5	tám năm	
3	21100435	Lê Trịnh Bá	Cương			8.0	tám không	
4	20800234	Huỳnh Văn	Cường			4.0	bốn không	
5	21100490	Đặng Trần Duy	Danh			5.5	năm năm	
6	21100705	Nguyễn Trường	Đại			7.5	bảy năm	
7	21100982	Nguyễn Nam	Hải			7.0	bảy không	
8	21101027	Nguyễn Ngọc	Hạnh			8.0	tám không	
9	21101124	Trần Hữu Minh	Hiếu			4.5	bốn năm	
10	21101260	Trần Tấn	Hoàng			8.5	tám năm	
11	21101434	Nguyễn Doãn	Hùng			6.0	sáu không	
12	21001259	Phan Đình	Huy			4.0	bốn không	
13	21101467	Kiều Thanh	Hưng			7.5	bảy năm	
14	21101470	Mành Việt Bảo	Hưng			7.5	bảy năm	
15	21101542	Trương Hồng	Kha			6.5	sáu năm	
16	21101650	Nguyễn Sỹ	Khoa			6.0	sáu không	
17	21102006	Nguyễn Công	Lý			8.0	tám không	
18	21102378	Nguyễn Thành	Nhân			6.5	sáu năm	
19	21102390	Trương Thành	Nhân			7.5	bảy năm	
20	21102839	Nguyễn Hữu	Quý			6.0	sáu không	
21	21102901	Lê Văn	Sĩ			8.0	tám không	
22	21102968	Võ Ngọc	Sơn			8.0	tám không	
23	21102978	Dương Tấn	Tài			7.0	bảy không	
24	21103038	Nguyễn Minh	Tâm			8.5	tám năm	
25	21103122	Lê Nguyễn Hoàng	Thanh			7.0	bảy không	
26	21103301	Nguyễn Đình	Thắng			4.0	bốn không	
27	21103323	Nguyễn Phi	Thân			8.0	tám không	
28	21103503	Trần Hồng	Thuận			6.0	sáu không	
29	21103608	Trần	Tiến			5.5	năm năm	
30	21103659	Hồ Quốc	Tính			7.5	bảy năm	

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 28 *tháng* 10 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa 29/10

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm Nguyễn Văn Giáp

(Ký và ghi rõ họ tên)

.IỌC QUỐC GIA TP. HCM
.RƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Kiểm Tra **Học kỳ** 1 **Năm học** 13-14

MÔN HỌC Kỹthuật Thủy Lực&khí Nén — **Mã MH** 202010
Số tín chỉ 2 — **Nhóm - tổ** A07 - A
Ngày thi 09/10/13 **Phòng thi** 401C5 — **Tiết thi** 7-7
CBGD chính Phùng Chân Thành — **Mã số CB** 0.0200

Tỉ lệ đánh giá: 25 %

Ngày nộp điểm: 29/10/13

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	21103689	Nguyễn Đặng Bửu	Toàn			8.0	tám không	
32	21103836	Hồ Văn	Trọng			4.5	bốn năm	
33	21103861	Lê Quang	Trung			9.0	chín không	
34	21103899	Trần Đình	Trung			6.0	sáu không	
35	21103905	Trịnh Thành	Trung			6.5	sáu năm	
36	21103906	Uông Sỹ	Trung			8.5	tám năm	
37	21103985	Lục Anh	Tuấn			7.0	bảy không	
38	21104003	Nguyễn Kha Hoàng	Tuấn			6.0	sáu không	
39	21104026	Trần Minh	Tuấn			7.0	bảy không	
40	21104189	Võ Tấn	Vấn			7.0	bảy không	

Danh sách này có 40 sv. Ngày in 30/09/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 16/12/13

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 28 *tháng* 10 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa ..... 29/10 .....

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm ..... Nguyễn Văn Giáp .....

(Ký và ghi rõ họ tên)

...I HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM Kiểm Tra

Học kỳ 1 Năm học 13-14

MÔN HỌC Kỹthuật Thủy Lực&khí Nén Mã MH 202010

Số tín chỉ 2 Nhóm - tổ A07 - B

Ngày thi 09/10/13 Phòng thi 404C4 Tiết thi 7-7

CBGD chính Phùng Chân Thành Mã số CB 0.0200

Tỉ lệ đánh giá: 25 %

Ngày nộp điểm: 29/10/13

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20900087	Trần Bảo	Anh			7.5	bảy rưỡi	
2	21101361	Nguyễn Quang	Huy.			8.0	tám/không	
3	G1001509	Nguyễn Viết	Khải			5.5	năm/năm	
4	21101691	Hoàng Đăng	Khương			6.5	sáu/năm	
5	20801327	Trịnh Như	Nam					Vắng
6	20901917	Trần Tấn	Phát			5.0	năm/không	
7	21103468	Phạm Quốc	Thông			4.0	bốn/không	
8	21103558	Trịnh Minh	Thức			5.5	năm/năm	
9	21104062	Vũ Mạnh	Tuyệt			8.5	tám/năm	
10	21104137	Nguyễn Bá	Tường			5.0	năm/không	
11	21104290	Kiều Tuấn	Vũ			8.5	tám/năm	
12	21104401	Phan Võ	Y			5.0	năm/không	

Danh sách này có 12 sv. Ngày in 30/09/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 16/12/13

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 28 *tháng* 12 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa 29/10

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm Nguyễn Văn Giáp

(Ký và ghi rõ họ tên)